

**CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ
THĂNG LONG**

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KINH DOANH THƯƠNG MẠI
VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110292651

3. Ngày thành lập: 21/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, số nhà 25 đường hồ Mễ Trì, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành
phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964119481

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đầu giá hàng hóa)	4511
5.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Không bao gồm hoạt động đầu giá hàng hóa)	4512
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4530
8.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4541
9.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
10.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
11.	Bán buôn thực phẩm	4632
12.	Bán buôn đồ uống	4633
13.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao như vợt, gậy đánh gôn.	4649
15.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
18.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
19.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng, sừng, đạn, tiền kim khí)	4662
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299(Chính)
25.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
26.	Hoạt động của các cơ sở thể thao Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ chơi golf trong nhà	9311
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
30.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
31.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
32.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: -Tư vấn bất động sản; - Môi giới bất động sản; Sàn giao dịch bất động sản; Quản lý bất động sản	6820
33.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
35.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ thông tin nhà nước cấm)	7320
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý...	7490
38.	Cho thuê xe có động cơ	7710
39.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
42.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104

43.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
44.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
45.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
46.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
47.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
48.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
49.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
50.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	4933
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
52.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
53.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng, dịch vụ ăn uống	5610
54.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
55.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
57.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm	7810
58.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
59.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
60.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao Chi tiết: Sản xuất vợt, gậy đánh gôn	3230
61.	Xây dựng nhà để ở	4101
62.	Xây dựng nhà không để ở	4102
63.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
64.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
65.	Xây dựng công trình điện	4221
66.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
67.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
68.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
69.	Xây dựng công trình thủy	4291
70.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
71.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
72.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

73.	Phá dỡ (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4311
74.	Chuẩn bị mặt bằng (Loại trừ hoạt động nổ mìn)	4312
75.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
76.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
77.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
78.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
79.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

6. Vốn điều lệ: 9.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 02/02/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 073109955

Ngày cấp: 26/12/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang

Địa chỉ thường trú: Tổ 15, Thị Trấn Vĩnh Tuy, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 15, Thị Trấn Vĩnh Tuy, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THÚY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 02/02/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 073109955

Ngày cấp: 26/12/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Giang

Địa chỉ thường trú: Tổ 15, Thị Trấn Vĩnh Tuy, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 15, Thị Trấn Vĩnh Tuy, Huyện Bắc Quang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội